

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CTYBA-TTHT
V/v giảm thuế giá trị gia tăng theo
Nghị định số 72/2024/NĐ-CP.

Yên Bái, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên đá trắng Bảo Lai;
Mã số thuế: 5200816972;
Địa chỉ: Thôn Hợp Nhất, xã Thịnh Hưng, Huyện Yên Bình,
tỉnh Yên Bái.

Ngày 24/7/2024 Cục Thuế tỉnh Yên Bái nhận được công văn số 03/CV-DTBL của Công ty TNHH một thành viên đá trắng Bảo Lai (sau đây gọi tắt là Công ty) về việc giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết 142/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội.

Về vấn đề này Cục Thuế tỉnh Yên Bái có ý kiến như sau:

Tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 72/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội (sau đây gọi là Nghị định số 72/2024/NĐ-CP) về Giảm thuế giá trị gia tăng quy định:

“1. Giảm thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:

a) Viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hoá chất. Chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.

b) Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt. Chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.

c) Công nghệ thông tin theo pháp luật về công nghệ thông tin. Chi tiết tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này.

d) Việc giảm thuế giá trị gia tăng cho từng loại hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại. Đối với mặt hàng than khai thác bán ra (bao gồm cả trường hợp than khai thác sau đó qua sàng tuyển, phân loại theo quy trình khép kín mới bán ra) thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng. Mặt hàng than thuộc Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này, tại các khâu khác ngoài khâu khai thác bán ra không được giảm thuế giá trị gia tăng.

Các tổng công ty, tập đoàn kinh tế thực hiện quy trình khép kín mới bán ra cũng thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng đối với mặt hàng than khai thác bán ra.

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ nêu tại các Phụ lục I, II và III ban hành kèm theo Nghị định này thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng hoặc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng 5% theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng thì thực hiện theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng và không được giảm thuế giá trị gia tăng.”

Tại điểm a khoản 6, Điều 10 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ về nội dung của hóa đơn quy định:

“6. Tên, đơn vị tính, số lượng, đơn giá hàng hóa, dịch vụ; thành tiền chưa có thuế giá trị gia tăng, thuế suất thuế giá trị gia tăng, tổng số tiền thuế giá trị gia tăng theo từng loại thuế suất, tổng cộng tiền thuế giá trị gia tăng, tổng tiền thanh toán đã có thuế giá trị gia tăng.

a) Tên, đơn vị tính, số lượng, đơn giá hàng hóa, dịch vụ

- Tên hàng hóa, dịch vụ: Trên hóa đơn phải thể hiện tên hàng hóa, dịch vụ bằng tiếng Việt. Trường hợp bán hàng hóa có nhiều chủng loại khác nhau thì tên hàng hóa thể hiện chi tiết đến từng chủng loại (ví dụ: điện thoại Samsung, điện thoại Nokia...). Trường hợp hàng hóa phải đăng ký quyền sử dụng, quyền sở hữu thì trên hóa đơn phải thể hiện các số hiệu, ký hiệu đặc trưng của hàng hóa mà khi đăng ký pháp luật có yêu cầu. Ví dụ: số khung, số máy của ô tô, mô tô, địa chỉ, cấp nhà, chiều dài, chiều rộng, số tầng của một ngôi nhà...

Trường hợp cần ghi thêm chữ nước ngoài thì chữ nước ngoài được đặt bên phải trong ngoặc đơn () hoặc đặt ngay dưới dòng tiếng Việt và có cỡ chữ nhỏ hơn chữ tiếng Việt. Trường hợp hàng hóa, dịch vụ được giao dịch có quy định về mã hàng hóa, dịch vụ thì trên hóa đơn phải ghi cả tên và mã hàng hóa, dịch vụ.

...”

Như vậy căn cứ vào các quy định trên, việc giảm thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, các hàng hóa dịch vụ không được giảm thuế suất thuế GTGT được quy định tại các Phụ lục I, Phụ lục II và Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 72/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ. Tuy nhiên tại Công văn số 03/CV-DTBL của Công ty không có tên hàng hóa, dịch vụ và mã ngành cụ thể, do đó Cục Thuế tỉnh Yên Bái không có căn cứ để trả lời, đề nghị Công ty đối chiếu hàng hóa dịch vụ mua vào của Công ty với các hàng hóa dịch vụ không được giảm thuế GTGT trong các Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 72/2024/NĐ-CP để xác định hàng hóa dịch vụ mua vào của Công ty có đáp ứng đủ điều kiện thuộc đối tượng được giảm thuế suất thuế GTGT từ 10% xuống 8% .

Trên đây là ý kiến trả lời của Cục Thuế tỉnh Yên Bái đề Công ty TNHH một thành viên đá trắng Bảo Lai được biết và thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản pháp luật đã được trích dẫn tại công văn này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng NVDTPC, TT-KT, KK;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT (02b).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Hùng Sơn